TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2018/HSST

Ngày: 07-02-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Ngô Văn Trình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Hải

Ông Trịnh Ngọc Hồng

-Thư ký phiên toà: Ông Lê Hoàng Út - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên toà: Ông Phan Minh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

TRƯƠNG THANH L (N), sinh năm 1990 tại tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Số 330D, khu phố B, Phường N, thành phố B, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Trương Văn T (đã chết) và bà Dương Thị Ngọc L, sinh năm 1960; Vợ: Nguyễn Thị Kim C (chưa đăng ký kết hôn); Con: chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Lê Văn Ú, sinh năm: 1938;

Nơi cư trú: Số 444C, khu phố H, Phường T, thành phố B, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

- Người làm chứng:

Võ Thị Minh N, sinh năm: 2000;

Nơi cư trú: Số 123D, ấp A, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

- Người chứng kiến:

1. Lê Minh H, sinh năm: 1982; (Vắng mặt)

2. Nguyễn Minh T, sinh năm: 1987; (Vắng mặt)

Cùng cư trú: Số 130B, khu phố H, Phường N, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 28/7/2017, lực lượng Công an Phường N thành phố B tuần tra trên tuyến đường Đoàn Hoàng Minh thuộc Phường N thành phố B. Khi đến đoạn trước cổng Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu thì phát hiện Trương Thanh L đang điều khiển xe mô tô biển số 71S1-4455 chở sau Võ Thị Minh N có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện bên trong túi áo phía trước bên trái của L đang mặc có 01 túi nylon màu trắng được hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy và trong cái bóp da màu đen của L để trong túi quần đang mặc có 01 túi nylon có sọc đỏ được dán kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy nên thông báo cho lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Bến Tre đến lập biên bản phạm pháp quả tang đối với Trương Thanh L về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và thu giữ tang vật.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 túi nylon màu trắng được hàn kín bốn phía, bên trong có tinh thể màu trắng nghi là ma túy (thu trong túi áo phía trước bên trái của L đang mặc - sau khi thu giữ được niêm phong trong phong bì ký hiệu 1).

- 01 túi nylon hàn kín có sọc đỏ, trên miệng túi có rãnh dán lại, bên trong có tinh thể màu trắng nghi là ma túy (thu giữ trong bóp da màu đen của L - sau khi thu giữ được niêm phong trong phong bì ký hiệu 2).

Tất cả phong bì niêm phong ký hiệu 1 và 2 đều có các chữ ký ghi tên của Nguyễn Minh T, Trương Thanh L, Võ Thị Minh N, Lê Minh H, Nguyễn Minh T và hình dấu tròn màu đỏ của Công an Phường N, thành phố B.

- Tiền Việt Nam: 140.000 đồng.

- 01 xe mô tô biển số 71S1-4455, màu nho, nhãn hiệu Honda, loại Dream, đã qua sử dụng.

- 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 71S1-4455.

- 01 giấy phép lái xe mang tên Trương Thanh L.

- 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Iphone 5.

- 01 bóp da màu đen.

Qua làm việc, Trương Thanh L khai nhận: Vào khoảng 21 giờ ngày 27/7/2017, L chạy xe mô tô biển số 71S1-4455 đến khu vực gần trạm thu phí cầu Rạch Miễu phía tỉnh Tiền Giang mua của một người tên Đông (không rõ họ, địa chỉ) 01 túi ma túy đá với giá 1.200.000 đồng rồi quay về thành phố B với mục đích để dành sử dụng. Trên đường về, L nhận được điện thoại của Võ Thị Minh N nhờ đến vòng xoay Phường S chở Ngọc về nhà dùm. Sau khi ghé rước Ngọc, L chở Ngọc lưu thông trên đường Đoàn Hoàng Minh hướng từ Phường S về Phường N để về nhà nhưng khi đến đoạn trước cổng bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện thu giữ túi ma túy đá mà L vừa mua của Đông để trong túi áo

và 01 túi ma túy đá mà L đã mua của Đông trước đó vào khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày với giá 500.000 đồng đã lấy sử dụng còn lại một ít để trong bóp da cất trong túi quần như trên.

Theo Kết luận giám định số 2654/C54B ngày 06/9/2017 của Phân Viện KHHS tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 1: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là ma túy, có trọng lượng: 2,3378 gam, loại Methamphetamine.

- Gói 2: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon hàn kín có sọc đỏ trên miệng túi được niêm phong gửi giám định là ma túy, có trọng lượng: 0,3502 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 11/KSĐT-MT ngày 16 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Trương Thanh L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên toà:

Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị: áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo Trương Thanh L từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Áp dụng Điều 41, 42 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì được niêm phong vụ số 2654/1, 2654/2 ngày 29/9/2017 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh chứa chất ma túy còn lại sau giám định; Trả lại cho bị cáo: 140.000 đồng; Giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre 01 xe mô tô biển số 71S1-4455 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 71S1-4455 để xác minh làm rõ xử lý theo thẩm quyền. Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Trương Thanh L có lời khai vào khoảng 21 giờ ngày 27/7/2017, Trương Thanh L đến khu vực gần trạm thu phí cầu Rạch Miễu mua của một người tên Đông 01 gói ma túy đá giá 1.200.000 đồng với mục đích để sử dụng. Sau khi mua ma túy, L đi về thành phố Bến Tre và nhận được điện thoại của Võ Thị Minh N nhờ L đến vòng xoay Phường 6 rước N về nhà N dùm, khi L chở Ngọc đi về nhà trên đường Đoàn Hoàng Minh đến khu vực trước cổng bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu thì bị lực lượng Công an kiểm tra thu giữ gói ma túy vừa mua của Đông trong túi áo bên trái phía trước của L đang mặc và 01 gói ma túy mà L đã mua của Đông trước đó sử dụng còn lại trong bóp da của L. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Đối với chiếc xe mô tô biển số 71S1-4455, bị cáo mua của 01 người bạn không rõ địa chỉ đã sử dụng mấy năm nay. Sau khi mua bị cáo đã thay đổi khung xe và lốc máy xe do 02 bộ phận này bị hư hỏng. Bị cáo thay đổi không đăng ký và xin phép cơ quan có thẩm quyền. Do đó, số khung và số máy xe mô tô biển số 71S1-4455 không đúng với giấy tờ đã đăng ký.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên sơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Trương Thanh L có lời khai vào khoảng 21 giờ ngày 27/7/2017, Trương Thanh L đến khu vực gần trạm thu phí cầu Rạch Miễu mua của một người tên Đông 01 gói ma túy đá giá 1.200.000 đồng với mục đích để sử dụng. Sau khi mua ma túy, L đi về thành phố Bến Tre và nhận được điện thoại của Võ Thị Minh N nhờ L đến vòng xoay Phường S rước N về nhà N dùm, khi L chở Ngọc đi về nhà trên đường Đoàn Hoàng Minh đến khu vực trước cổng bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu thì bị lực lượng Công an kiểm tra thu giữ gói ma túy vừa mua của Đông trong túi áo bên trái phía trước của L đang mặc và 01 gói ma túy mà L đã mua của Đông trước đó sử dụng còn lại trong bóp da của L. Lời khai này phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang ngày 28/7/2017, lời khai của người làm chứng và người chứng kiến, phù hợp với kết quả giám định của cơ quan Kỹ thuật hình sự Bộ công an tại Thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả giám định 02 gói thu giữ trong người bị cáo nghi là chất ma túy được kết luận là chất Methamphetamine, có tổng trọng lượng 2,6880 gam. Hành vi của bị cáo mua ma túy cất giấu để sử dụng theo quy định đó là hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

[3] Bị cáo L là người có đủ năng lực nhận biết việc cất giấu ma túy là bị pháp luật cấm, bị cáo mua và cất giấu ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Hành vi đó đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự nơi bị cáo thực hiện tội phạm, nguy cơ phát sinh các tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xét tính chất mức độ và hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy việc cách ly, xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Hành vi của bị cáo thực hiện trước ngày Bộ luật Hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành. Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định mức hình phạt có lợi hơn so với quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 đối với bị cáo. Do đó, cần áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo L.

[7] Hình phạt bổ sung: Xét về hoàn cảnh kinh tế, tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, xét thấy áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là không cần thiết nên không áp dụng.

[8] Lời phát biểu luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo Phương về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đề nghị áp dụng là phù hợp với quy định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 phong bì được niêm phong vụ số 2654/1, 2654/2 ngày 29/9/2017 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh chứa chất ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 140.000 đồng là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô biển số 71S1-4455 do số khung, số máy không trùng với số khung, số máy của giấy đăng ký xe mô tô biển số 71S1-4455 do bị cáo thay đổi trong quá trình sử dụng nên cần giao cho Cơ quan Công an thành phố Bến Tre xác minh làm rõ và xử lý theo thẩm quyền (kèm theo giấy đăng ký xe mô tô biển số 71S1-4455).

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trả lại cho bị cáo Trương Thanh L 01 giấy phép lái xe mang tên Trương Thanh L, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 và 01 bóp da màu đen.

[10] Đối với đối tượng tên Đông bán ma túy cho L do không xác định được rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa tiến hành làm việc được, khi nào làm việc được đối với Đông sẽ xử lý sau.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Trương Thanh L phải nộp theo quy định của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trương Thanh L (Na) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009:

Xử phạt bị cáo: Trương Thanh L 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù;

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì được niêm phong vụ số 2654/1, 2654/2 ngày 29/9/2017 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh có chữ ký của Giám định viên Trần Thị Thanh Thùy và người chứng kiến Bùi Thúy Hằng;

- Trả lại cho bị cáo Trương Thanh L: 140.000 (một trăm, bốn mươi ngàn) đồng.

- Giao Cơ quan Công an thành phố Bến Tre xử lý theo thẩm quyền 01 (một) xe mô tô biển số 71S1-4455, màu nho, nhãn hiệu Honda, loại Dream, đã qua sử dụng (xe có số khung, số máy không khớp với giấy đăng ký xe) và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 71S1-4455.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/01/2018, hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre quản lý).

- Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trả lại cho bị cáo Trương Thanh L 01 giấy phép lái xe mang tên Trương Thanh L, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 và 01 bóp da màu đen.

3. Áp dụng Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trương Thanh L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn (15) mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Cơ quan điều tra CATP Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS CATP Bến Tre (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND Phường N, thành phố B (2b);
- Bị cáo, NCQLNVLQ (2b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Ngô Văn Trình